N22-0198667

TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 1/9
- Bệnh nhân: **PHẠM MINH NHIỀ**U Tỉnh: Long An

- Phòng:	B1 Giường: 08	Năm sinh: 1966 (56 tuổi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
15/06/2022 12:59 KHOA CÁP CÚU	Chấn đoán: Nhỗi máu cơ tim cấp không ST chênh lên ngày 7, Killip I (121.9); Tăng huyết áp (110); GERD (K21.9) *SINH HIỆU Tần số tim: 74 l/p, Huyết áp: 110/60 mmHg, Nhịp thố:20 l/p, Nhiệt độ: 36.5 °C, SpO2: 97 %, Điểm đau: *DIỄN BIỂN Bệnh nhân tinh, tiếp xúc được Cổ mềm, không dấu thần kinh định vị Tim đều Phổi trong Bung mềm ECG: nhịp xoang đều, không ST chênh lên * Người bệnh đã dùng thuốc ngày 15/6: Lovenox 0.6ml 1 ống, Aspirin 81mg 4 viên, Clopidoprel 75mg 4 viên, Atorvastatin 20mg 4 viên, Enalapril 5mg 1/2 viên	*DICH VŲ KỸ THUẬT [X- QUANG] - Chup X-quang Ngực thẳng số hóa 1 phim (tại giường) [XN HUYỆT HỌC] - Định nhóm máu hệ ABO thuận nghịch và Rh (D) (bằng phương pháp Gelcard) - Thời gian prothrombin (PT: Prothrombin Time), (Các tên khác: TQ; Tỷ lệ Prothrombin) bằng máy tự động - Thời gian thromboplastin một phân hoạt hóa (APTT: Activated Partial Thromboplastin Time), (Tên khác: TCK) bằng máy tự động - Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đểm laser) [XN SINH HÓA] - Định lượng Albumin - Định lượng Glucose - Định lượng Glucose - Định lượng Ure - Đo hoạt độ ALT (GPT) - Đo hoạt độ AST (GOT) - Ion đổ (Na+, K+, Cl-, Ca) - Phân ứng CRP - Định lượng Bilirubin toàn phần - Định lượng Bilirubin trực tiếp - Đo hoạt độ CK-MB (Isozym MB of Creatine kinase) - Xết nghiệm Khí máu (T 36.5C, FiO2 21%) [XN MIÊN DICH] - HBsAg miễn dịch tự động - HCV Ab miễn dịch tự động - HCV Ab miễn dịch tự động - Định lượng Troponin T hs - Định lượng Troponin T hs - Định lượng TSH (Thyroid Stimulating hormone) - Định lượng FT4 (Free Thyroxine) [THẨM ĐÔ CHỨC NẮNG] - Điện tim thường tại giường





TÒ ĐIỀU TRỊ

Trang: 2/9

- Bệnh nhân: **PHẠM MINH NHIỀ**U Tỉnh: Long An

- Phòng:	B1 Giường: 08	Năm sinh: 1966 (56 tuổi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
		Signature Valid
		BSCKI. Tăng Tuấn Phong
		Ngày ký: 13:07, 15/06/2022
15/06/2022	Chấn đoán: Nhồi máu cơ tim cấp không ST chênh	*DỊCH VỤ KỸ THUẬT
15:06	lên ngày 7, Killip I (I21.9); Tăng huyết áp (I10);	[XN MIĒN DỊCH]
KHOA CẤP	GERD (K21.9)	- Định lượng Troponin T hs
CÚU	*DIỄN BIẾN	
	Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc được	*MÖI KHÁM CHUYÊN KHOA
	Cổ mềm, không dấu thần kinh định vị	Tim Mạch (Khẩn Cấp cứu). Lý do: Xem xét can thiệp mạch
	Tim đều	vành cấp cứu.
	Phôi trong	vaim cap cuu.
	Bung mềm	
	****** KÉT QUẢ CẬN LÂM SÀNG ******	*Y LÊNH
	XÉT NGHIỆM	Nhập khoa Tim Mạch
	WBC: 13.4	.1
	- NEU %: 60.0	*CHĂM SÓC
	. HGB: 141	Chăm sóc cấp II
	. HCT: 0.419	
	. MCV: 93.8	
	PLT: 486.0	
	Troponin T hs: 1401* (ng/L)	
	NT Pro-BNP (N-terminal pro B-type natriuretic peptid): 453* (ng/L)	
	Ure: 18.58 (mg/dL)	
	Creatinine: 0.78 (mg/dL)	
	eGFR (CKD-EPI): 102 (ml/ph/1.73 m2)	
	GOT/ASAT: 137* (U/L)	
	GPT/ALAT: 53* (U/L)	Signature Valid
	Natri: 136 (mmol/L)	
	Kali: 3.12* (mmol/L)	
	CK-MB: 62* (U/L)	BSCKI. Tăng Tuấn Phong
	Phản ứng CRP: 35.9*	Ngày ký: 15:35, 15/06/2022
15/06/2022	Chấn đoán: Nhồi máu cơ tim cấp không ST chênh	*CHĂM SÓC
15:54	lên ngày 7, Killip I (I21.9); Tăng huyết áp (I10);	Chăm sóc cấp II
KHOA CẤP	GERD (K21.9)	
CÚU	*DIỄN BIẾN	
	Đã được hội chẩn Tim Mạch (Bác sĩ: Trần Minh Đức)	
	Chẩn đoán liên quan tim mạch: Nhồi máu cơ tim cấp	
	ST chênh lên thành trước vách mỏm giở 26 Killip I	
	chưa biến chứng (I21.9); Tăng huyết áp (I10); GERD	
	(K21.9)	
	Hướng xử trí đề nghị : Điều trị	
	Thuốc và kế hoạch điều trị: Giãi thích bệnh nhân và	
	thân nhân tình trạng bệnh, chỉ định chụp mạch	
	vành+_ can thiệp	mana na na 1
	Chuyển DSA khi được gọi (BS Hòa+ BS Chỉnh)	ThS BS. Trần Minh Đ





TÒ ĐIỀU TRỊ

Trang: 3/9

- Bệnh nhân: $\mathbf{PH}\mathbf{\dot{A}}\mathbf{M}\ \mathbf{MINH}\ \mathbf{NHI}\mathbf{\dot{E}}\mathbf{U}$ Tỉnh: Long An

Năm sinh: 1966 (56 tuổi) - Phòng: Giường: 08 Nam

Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
15/06/2022 15:59 KHOA CÁP CỨU	Chấn đoán: Nhối máu cơ tim cấp không ST chênh lên ngày 7, Killip I (I21.9); Tăng huyết áp (I10); GERD (K21.9) *DIỄN BIẾN Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc được Cổ mềm, không dấu thần kinh định vị Sinh hiệu ổn Tim đều Phổi trong Bụng mềm	*Y LỆNH Nhập khoa DSA *CHĂM SỐC Chăm sóc cấp II Signature Valid BSCKI. Tăng Tuấn Phong
		Ngày ký: 16:00, 15/06/2022



N22-0198667

TÒ ĐIỀU TRỊ

Trang: 4/9

- Bệnh nhân: **PHẠM MINH NHIỀ**U

Long An Tỉnh:

- Phòng:	B1 Giường: 08	Năm sinh: 1966 (56 tuổi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
15/06/2022 17:53 ĐƠN VỊ CAN THIỆP NỘI MẠCH (DSA)	Chân đoán: Nhôi máu cơ tim cấp không ST chênh lên ngày 7, Killip I (I21.9); Tăng huyết áp (I10); GERD (K21.9) *DIỄN BIẾN DSA nhận bệnh - Bệnh nhân tinh, tiếp xúc được - Nằm đầu ngang, thở êm - Da niêm hồng, không xuất huyết - Không phù - Hạch ngoại vi không sở chạm - Tuyến giáp không to Chẩn đoán: Nhỏi máu cơ tim cấp ST chênh lên thành trước vách mỏm giỏ 26 Killip I chưa biến chứng (I21.9); Tăng huyết áp (I10); GERD (K21.9) * Chup mạch vành: Bs Hòa - Bs Chinh - Bs Tuyến (HV) - Bs Kiệt (HV) - Bs Tuấn (HV) đường vào đM quay (P), Allen test (-). Dụng cụ: TIG 3.5, Sheath 6F Kết quả chụp mạch vành: + Hệ động mạch vành ưu thế phải + LM: không hẹp. + LAD: hẹp 90% LADII, cầu cơ LADIII + LCx: hẹp 50% LCxI, 70% LCxII + RCA: hẹp 30% RCAI - Kết luận: Bệnh mạch vành 2 nhánh * Giải thích gia đình can thiệp mạch vành, gia đình đồng ý. Tiến hành can thiệp mạch vành - Dung cụ: guiding EBU 3.5 6F, guidewire Runthrough Cải guiding EBU vào động mạch vành trái - đưa guidewire vươt sang thương đến đoạn xa LAD Nong bống NC Sapphire 2.75x18 mm, tại sang thương LADI-II, áp lực 18 bar Tiến hành khảo sát sang thương bằng IVUS: + Chi định: tối ưu hóa can thiệp mạch vành + Mật độ sang thương hỗn hợp + CSA = 3.62 mm2, Plaque bưrden: 85% + đường kính đầu gần: 3.68 mm, đầu xa 3.22 mm + Chiều dầi sang thương: 33 mm + Ghi nhận bốc tách LAD II đặt stent Orsiro 3.0x35mm (Resolute Onyx 3.5x34mm), tại sang thương LADI-II, áp lực 12 bar Nong lại bằng NC Sapphire 3.5x10 mm, áp lực 20 bar Chụp lại dòng chảy TIMI III Kết thúc thủ thuật, rút sheath, băng ép Thời gian soi tia: 12 phút 45 giây - Liều lượng tia: 980 mGy - Lượng thuốc cản quang: 150 mL (XENETIX 350)	*THUÔC Toa thuốc "K1CD-220615-019": - Lidocain (Lidocain 2% 10ml), 01 1 Ông x 1 tiêm tại chỗ - NaCl (Sodium Chloride 0.9% 250ml MKP), 06 6 Chai x 1 khác - (1) Heparin Na (Heparin 25.000IU/5ml Panpharma), 0.5 0,5 Lọ x 1 khác - Iobitridol (Xenetix 35g iod/100ml), 1.5 1,5 Lọ x 1 tiếm động mạch Toa thuốc "K1CD-220615-020": - Nitroglycerin (Glyceryl Trinitrate - Hameln 1mg/ml 10ml), 01 Ông 1 Ông x 1 tiêm trực tiếp vào mạch vành - Ticagrelor (Brilinta 90mg), 02 Viên 2 Viên x 1 uống *Y LỆNH - Thuốc trong thủ thuật: + HEPARIN 5000 + 1000 IU (TMC). + NITROGLYCERYL TRINITRATE 10 mg/10ml 1A, lấy 1ml pha NaCl 0,9% đủ 10ml, (TMC) mỗi 2ml Rút sheath. Bẩng ép - Theo đổi vùng bằng ép. Tháo bằng ép sau 06 giờ - Chuyển khoa Tim mạch can thiệp theo dỗi và điều trị tiếp Xết nghiệm: ECG, đHMM. *CHĂM SỐC Chằm sốc cấp II

N22 0108667

TỜ ĐIỀU TRỊ

- Bệnh nhân: **PHẠM MINH NHIỀU**Trang: 5/9
Tỉnh: Long An

- Phòng:	B1 Giường: 08	Năm sinh: 1966 (56 tuổi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
15/06/2022 18:33 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Nhồi máu cơ tim ST chênh lên trước vách, mỏm giờ thứ 28, Killip I đã can thiệp giờ thư 26/ Bệnh 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LADI-I (15/06/2022), còn hẹp 50% LCxI, 70% LCxII. (I21.9); Tăng huyết áp (I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); GERD (K21.9) *SINH HIỆU Tần số tim: 79 l/p, Huyết áp: 119/81 mmHg, Nhịp thở:20 l/p, Nhiệt độ: 37.2 °C, SpO2: 96 %, Điểm đau 2 *NGUY CƠ TÉ NGÃ Nguy cơ thấp *DIÊN BIÊN Khoa Tim mạch can thiệp nhận bệnh LDNV: đau ngực Bệnh sử Cách nhập viện 05 ngày, bệnh nhân đau ngực trái thành cơn khoảng 3-5 phút không lan, không vã mồ hôi, tự hết. Khoảng 14h ngày 14/06/2022 bệnh nhân than đau lói ngực trái thành cơn kéo dài trên 30 phút, vã mồ hôi, khó thở, nhập bệnh viện Long An điều trị với chẩn đoán: Nhồi máu cơ tim cấp, sau đó chuyển bệnh viện Đại học Y được điều trị. Tiền căn Tăng huyết áp điều trị không rõ S Bệnh nhân không đau ngực Không khó thở Không ho Không sốt	 Ticagrelor (Brilinta 90mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Mỗi 12 giờ (lúc 6h ngày 16/06/2022) Spironolacton (Verospiron 25mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều Pantoprazol (Pantoloc 40mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều Toa thuốc "K1C\$-220615-091":
	O Bệnh tỉnh Niêm hông Chi ấm, mạch quay rõ Băng ép cổ tay phải không hematoma, không xuất huyết Tim đều Phổi không ran Bụng mềm Không phù ******** KẾT QUẢ CẬN LÂM SÀNG ********* XẾT NGHIỆM WBC: 13.4* (10^9/L) . HGB: 141 (g/L) PLT: 486.0* (10^9/L) Troponin T hs: 1401> 1378* (ng/L) NT Pro-BNP (N-terminal pro B-type natriuretic peptid): 453* (ng/L)	Chăm sóc cấp II



- Bệnh nhân: **PHẠM MINH NHIỀ**U

MS: 39/BV-01 Mã số NV: 22-0047763

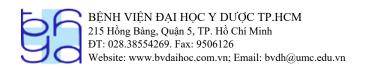
N22-0198667

TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 6/9

Tỉnh: Long An

- Phòng:	B1	Giường: 08	Năm sinh: 1966 (56 tuổi)	Nam
Ngày giờ	Diễn biế	n bệnh	Y lệnh	
	Ure: 18.58 (mg/dL) Creatinine: 0.78 (mg/dL) . eGFR (CKD-EPI): 102 CK-MB: 62* (U/L) A 1/ Nhồi máu cơ tim ST chêr giờ thứ 28, Killip I đã can the nhánh mạch vành đã đặt stere còn hẹp 50% LCxI, 70% LC 2/ Tăng huyết áp	th lên trước vách, mỏm tiệp giờ thứ 26/ Bệnh 2 th LADI-II (15/06/2022),	ThS BS. Nguyễn Dương Kh Ngày ký: 20:45, 15/06/202:	-
	P Điều trị nội khoa sau can thi	ên mạch vành		
16/06/2022 07:00 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Nhồi máu cơ t vách, mỏm ngày 2, Killip I (I21.9); Bệnh 2 nhánh mạ LADI-II (15/06/2022), còn LCxII (I25.0); Tăng huyết loạn lipid máu (E78.2); Hạ GERD (K21.9)	im ST chênh lên trước , ARC-HBR: Non HBR ch vành đã đặt stent hẹp 50% LCxI, 70% áp vô căn (I10); Rối		
	*SINH HIỆU Tần số tim: 87 l/p, Huyết áp thở:18 l/p, Nhiệt độ: 36.9 °C *NGUY CƠ TẾ NGÃ Nguy cơ thấp *DIỄN BIỂN S Bệnh nhân không đau ngực Không khó thở Không ho Không sốt Nơi chọc mạch quay không	C, SpO2: 95 %, Điểm đau:		
	O Bệnh tỉnh Niêm hông Chi ấm, mạch quay rõ Tim đều, rõ không âm thổi Phổi không ran Bụng mềm Sức cơ tứ chi 5/5			
	******* KÉT QUẢ CẬN XÉT NGHIỆM WBC: 13.4* (10^9/L) HGB: 141 (g/L) PLT: 486.0* (10^9/L) Troponin T hs: 1401* -> 87 NT Pro-BNP (N-terminal p peptid): 453* (ng/L)	73 (ng/L)		





TÒ ĐIỀU TRỊ

Trang: 7/9
- Bệnh nhân: **PHẠM MINH NHIỀU** Tỉnh: Long An

		Tilli. Long An
- Phòng:	B1 Giường: 08	Năm sinh: 1966 (56 tuổi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
	Creatinine: 0.78 -> 0.9 (mg/dL) eGFR (CKD-EPI): 102 -> 88 (ml/ph/1.73 m2) Kali: 3.12* (mmol/L) CK-MB: 62* (U/L) LDL Cholesterol: 145* A 1/ Nhồi máu cơ tim ST chênh lên trước vách, môm ngày 2, Killip I đã can thiệp giờ thứ 26 2/ Bệnh 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LADI-II (15/06/2022), còn hẹp 50% LCxI, 70% LCxII. 3/ Tăng huyết áp - Rỗi loạn lipid máu - Hạ kali máu P Điều trị nội khoa sau can thiệp mạch vành Dự kiến xuất viện thứ 7	*THUÔC Toa thuốc "K1C\$-220616-036": - NaCl (Natri Clorid 0.9% 500ml BBraun), 01 Chai 1 Chai x 1 truyền tĩnh mạch, Sáng, 20 Giọt/phút - Aspirin (Aspirin 81 mg Agimex), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng SAU ĂN - Ticagrelor (Brilinta 90mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều SAU ĂN - Rosuvastatin (Crestor 20mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều SAU ĂN - Ezetimib (Gon Sa Ezeti 10mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều SAU ĂN - Ezetimib (Gon Sa Ezeti 10mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều SAU ĂN - Metoprolol (Betaloc Zok 25mg), 01 Viên 1/2 Viên x 1 uống, Chiều SAU ĂN (GIỮ LẠI 1/2 VIÊN) - Valsartan (Diovan 80mg), 01 Viên 1/2 Viên x 2 uống, Sáng, Chiều SAU ĂN - Spironolacton (Verospiron 25mg), 01 Viên 1/2 Viên x 1 uống, Chiều SAU ĂN - Panangin 175/166.3mg, 02 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng, Chiều SAU ĂN - Pantoprazol (Pantoloc 40mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Trua TRƯỚC ĂN 30P *DICH VỤ KỸ THUẬT [SIỀU ÂM] - Siêu âm ở bụng [XN SINH HÓA] - Định lượng Triglycerid - Định lượng LDL - C (Low density lipoprotein Cholesterol) - Định lượng Ure - Định lượng Cholesterol toàn phần - Định lượng Creatinin - Định lượng Creatinin - Join độ (Na+, K+, Cl-, Ca) [XN MIỀN DỊCH] - Định lượng Troponin T hs [SIỀU ÂM TIM] - Siêu âm Doppler tim *Y LỆNH THEO ĐỔI SINH HIỆU MỖI 8H *CHẾ ĐỘ ĂN Chế độ ăn ngày 16/06/2022 - Com - Tăng Huyết Ấp (TM01-C), 3 Cữ



TÒ ĐIỀU TRỊ

Trang: 8/9

- Bệnh nhân: **PHẬM MINH NHIỀU** Tỉnh: Long An

- Phòng: B1 Giường: 08 Năm sinh: 1966 (56 tuổi) Nam

Thong.	Bi Giatong. 00	Tuni in 1900 (co tuci)
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
		ThS BS. Nguyễn Dương Khang Ngày ký: 09:07, 16/06/2022
16/06/2022 08:13 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chân đoán: Nhỗi máu cơ tim ST chênh lên trước vách, mỏm ngày 2, Killip I, ARC-HBR: Non HBR (I21.9); Bệnh 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LADI-II (15/06/2022), còn hẹp 50% LCxI, 70% LCxII (I25.0); Tăng huyết áp vô căn (I10); Rối loạn lipid máu (E78.2); Hạ kali máu (E87.6); GERD (K21.9)	*CHĂM SÓC Chăm sóc cấp II
	*NGUY CƠ TÉ NGÃ Nguy cơ thấp *DIỄN BIÊN Đã được duyệt mổ (Bác sĩ: Vũ Hoàng Vũ)	ThS BS. Vũ Hoàng Vũ





N22-0198667

TÒ ĐIỀU TRỊ

Trang: 9/9

- Bệnh nhân: **PHẠM MINH NHIỀ**U Tỉnh: Long An

- Phòng: B1 Giường: 08 Năm sinh: 1966 (56 tuổi) Nam

- Phòng: B1 Giường: 08	Năm sinh: 1966 (56 tuôi) Nam
Ngày giờ Diễn biến bệnh	Y lệnh
17/06/2022 07:00 KHOA TIM MACH CAN THIỆP Chân đoán: Nhỗi máu cơ tim ST chênh lên trước vách, mỗm ngày 3, Killip I, ARC-HBR: Non HBR (121.9); Bệnh 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LADI-II (15/06/2022), còn hẹp 50% LCxI, 70% LCxII (125.0); Tăng huyết áp vô căn (110); Rối loạn lipid máu (E78.2); Hạ kali máu (E87.6); GERD (K21.9) *NGUY CƠ TÉ NGÃ Nguy cơ thấp *DIẾN BIẾN Dự trù Dự trù	*THUỐC Toa thuốc "K1C\$-220617-008": - Aspirin (Aspirin 81mg Agimex), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng SAU ĂN - Ticagrelor (Brilinta 90mg), 02 Viên 1 Viên x 2 uống, Sáng, Chiều SAU ĂN - Rosuvastatin (Crestor 20mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều SAU ĂN - Ezetimib (Gon Sa Ezeti 10mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều SAU ĂN - Metoprolol (Betaloc Zok 25mg), 0 Viên 1/2 Viên x 1 uống, Chiều SAU ĂN (Còn LẠI 1/2 VIÊN) - Valsartan (Diovan 80mg), 01 Viên 1/2 Viên x 2 uống, Sáng, Chiều SAU ĂN - Spironolacton (Verospiron 25mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều SAU ĂN - Panangin 175/166.3mg, 02 Viên 1 Viên x 2 uống, Sáng, Chiều SAU ĂN - Pantoprazol (Pantoloc 40mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Trưa TRƯỚC ĂN 30P *CHÉ ĐỘ ĂN Chế độ ăn ngày 17/06/2022 - Com - Tăng Huyết Áp (TM01-C), 3 Cữ *ThS BS. Nguyễn Dương Khang Ngây ký: 09:09, 16/06/2022